

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂY HÒA  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **56/2022/QĐST-HNGĐ**

*Tây Hòa, ngày 15 tháng 4 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 84/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2022, giữa:

1. *Nguyên đơn:* **Phạm Thị Mộng Đ**, sinh năm 1997

2. *Bị đơn:* **Huỳnh Xuân H**, sinh năm 1993.

Cùng địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện TH, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 4 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn Phạm Thị Mộng Đ với bị đơn Huỳnh Xuân H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1 Về con chung:** Giao con chung Huỳnh Thị Mai T, sinh ngày 23/3/2016 cho nguyên đơn Phạm Thị Mộng Đ trực tiếp nuôi dưỡng; giao con chung Huỳnh Mai H1, sinh ngày 05/02/2019 cho bị đơn Huỳnh Xuân H trực tiếp nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho ai. Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

**2.2 Về tài sản:** Các bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.3 Về án phí:** Nguyên đơn Phạm Thị Mộng Đ tự nguyện chịu 150.000đ tiền

án phí HNGĐ-ST, được trừ vào số tiền 300.000đ đã nộp tạm ứng tại biên lai thu số 0002288 ngày 22/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện TH, tỉnh Phú Yên nên hoàn lại cho nguyên đơn Đ 150.000đ.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- UBND xã H  
(CNKH số 84/2015)
- VKSND huyện TH;
- CC THADS huyện TH;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Cao Gia**